

Xuyên Mộc, ngày 25 tháng 5 năm 2020

## THÔNG BÁO

### Về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc UBND huyện Xuyên Mộc năm học 2020 - 2021

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ Về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 Về việc hướng dẫn tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ Sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 24/01/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành quy định thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 134/QĐ-SNV ngày 06/5/2020 của Sở Nội vụ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt nhu cầu tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc UBND huyện Xuyên Mộc năm học 2020 – 2021.

Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc thông báo việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc UBND huyện Xuyên Mộc năm học 2020 – 2021 như sau:

**1. Nhu cầu tuyển dụng:** 78 (Bảy mươi tám) chỉ tiêu (*nhu cầu chi tiết kèm theo*).

#### **2. Điều kiện đăng ký dự tuyển:**

a. Người đăng ký dự tuyển phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định tại Điều 22 Luật Viên chức, gồm:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

b. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

### **3. Yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của các vị trí tuyển dụng:**

a. Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở hạng III – Mã số V.07.04.12 theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDDT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục - Đào tạo và Bộ Nội vụ, như sau:

- Vị trí Giáo viên trung học cơ sở: yêu cầu có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên hoặc cao đẳng các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

- Đối với vị trí Giáo viên Văn - Tổng phụ trách: ngoài yêu cầu về tiêu chuẩn chung của Giáo viên trung học cơ sở, phải có Chứng chỉ về công tác Tổng phụ trách.

b. Vị trí Giáo viên Tiểu học hạng IV – Mã số V.07.03.09 theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDDT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục - Đào tạo và Bộ Nội vụ: yêu cầu có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học hoặc trung cấp sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên.

c. Vị trí Giáo viên Mầm non hạng IV – Mã số V.07.02.06 theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDDT-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ Giáo dục - Đào tạo và Bộ Nội vụ: yêu cầu có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.

d. Các vị trí Nhân viên:

- Vị trí Nhân viên Thiết bị Trung học cơ sở xếp chức danh nghề nghiệp Nhân viên thiết bị, thí nghiệm– Mã số V.07.07.20 theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2019/TTLT-BGDDT ngày 02/5/2019 của Bộ Giáo dục - Đào tạo: yêu cầu có bằng tốt nghiệp cao đẳng ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên.

- Vị trí Nhân viên Thiết bị Tiểu học xếp chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng IV – Mã số V.10.02.07 theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BGDDT ngày 19/5/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: yêu cầu có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các chuyên ngành về Thiết bị, Thiết bị - Thí nghiệm trường học.

- Vị trí Nhân viên Thư viện xếp chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng IV – Mã số V.10.02.07 theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BGDDT ngày 19/5/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: yêu cầu có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

- Vị trí Nhân viên Văn thư xếp chức danh nghề nghiệp Văn thư trung cấp - Mã số 02.008 theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BNV ngày 31/10/2017 của Bộ Nội vụ: yêu cầu có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ, nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư.

e. Yêu cầu chung về trình độ ngoại ngữ, tin học:

- Trình độ ngoại ngữ: yêu cầu có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDDT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Đối với giáo viên dạy Anh văn thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDDT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Trình độ tin học: yêu cầu có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

**4. Hình thức tuyển dụng:** thực hiện thông qua xét tuyển.

**5. Nội dung và hình thức xét tuyển:**

a. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b. Vòng 2: Phỏng vấn, thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển như sau:

- Đối với các vị trí Giáo viên: Thực hành thông qua hình thức giảng dạy 01 tiết trên lớp.

- Đối với các vị trí Nhân viên: Phỏng vấn trực tiếp thí sinh dự tuyển.

Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn, thực hành.

c. Nội dung phỏng vấn, thực hành sẽ có thông báo cụ thể sau.

**6. Đối tượng ưu tiên:**

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tống khởi nghĩa (từ ngày 19/8/1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm

chất độc hóa học, con Anh hùng lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2.

### **7. Xác định người trúng tuyển:**

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành đạt từ 50 điểm trở lên.  
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc quyết định người trúng tuyển.

- Trường hợp người dự tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả xét tuyển tại vòng 2 theo quy định.  
- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển sau.

### **8. Về đăng ký dự tuyển:**

- Mỗi người dự tuyển được đăng ký vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng.  
- Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu*) tại địa điểm tiếp nhận. Để thuận tiện cho công tác xét tuyển, khi nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, người dự tuyển mang theo bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên (nếu có) đến để kiểm tra, đối chiếu.  
- Người dự tuyển phải ghi rõ: địa chỉ email, số điện thoại liên lạc trên Phiếu đăng ký dự tuyển.  
- Người dự tuyển chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc sẽ thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của huyện và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

- Người dự tuyển có nhu cầu thay đổi nguyện vọng đăng ký dự tuyển hoặc rút Phiếu đăng ký dự tuyển thì trực tiếp đến địa điểm tiếp nhận để thực hiện trong thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

### **9. Thời gian và địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:**

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: từ ngày **27/5/2020** đến hết ngày **26/6/2020** (trong giờ hành chính, trừ Thứ bảy, Chủ nhật và ngày lễ).

- Địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: tại Phòng Nội vụ huyện Xuyên Mộc (Trụ sở UBND huyện Xuyên Mộc, số 151 QL 55, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa Vũng Tàu).

Thông tin chi tiết được niêm yết công khai tại trụ sở UBND huyện Xuyên Mộc, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Xuyên Mộc, các đơn vị trường học có nhu cầu tuyển dụng và trên các trang thông tin điện tử: [www.pgdxuyenmoc.edu.vn](http://www.pgdxuyenmoc.edu.vn) <http://xuyenmoc.baria-vungtau.gov.vn>

#### **10. Lệ phí xét tuyển:**

- Mức thu lệ phí xét tuyển: thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Mức thu và thời gian thu sẽ thông báo cụ thể cho thí sinh được biết sau khi có kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển ở vòng 1.

Thông tin chi tiết, liên hệ Phòng Nội vụ huyện Xuyên Mộc, điện thoại: 0254.3874309./. ✓

#### **Noi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Sở GD&ĐT;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Báo Bà Rịa Vũng Tàu;
- UBND các huyện, TP;
- Trang thông tin điện tử huyện Xuyên Mộc;
- Trang thông tin điện tử Phòng GD&ĐT;
- Đài truyền thanh huyện;
- Phòng Nội vụ; Phòng GD&ĐT;
- Các đơn vị trường học;
- UBND các xã, tt;
- Lưu: VT. ✓

#### **CHỦ TỊCH**



Lê Thị Trang Đài

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUYÊN MỘC



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 3

**NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO THUỘC  
UBND HUYỆN XUYÊN MỘC NĂM HỌC 2020-2021 (BẬC MẦM NON)**

(Kèm theo Thông báo số 773 /TB-UBND ngày 25/5/2020 của UBND huyện Xuyên Mộc)

STT	Đơn vị có nhu cầu tuyển dụng (Trường)	Số lượng	Vị trí việc làm: Giáo viên		Ghi chú
			Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	
1	MN 1-6	1			
2	MN Ánh Dương	1			
3	MN Bình Châu	3			
4	MN Bông Trang	1			
5	MN Bưng Riềng	2			
6	MN Búp sen hồng	1			
7	MN Hoa Hồng	2			
8	MN Hòa Hưng	3			
9	MN Hoa Sen	1			
10	MN Hòa Hội	2			
11	MN Hướng Dương	3			
12	MN Sao Mai	1			
13	MN Phước Bửu	2			
14	MN Tân Lâm	2			
15	MN Xuyên Mộc	2			
16	MN Phước Tân	1			
<b>Tổng số</b>		<b>28</b>	Giáo viên MN hạng IV	V.07.02.06	

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUYÊN MỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

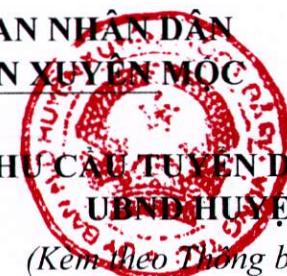
Phụ lục 2

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO THUỘC  
UBND HUYỆN XUYÊN MỘC NĂM HỌC 2020-2021 (BẬC TIỂU HỌC)

(Kèm theo Thông báo số 773 /TB-UBND ngày 25/5/2020 của UBND huyện Xuyên Mộc)

STT	Đơn vị có nhu cầu tuyển dụng (Trường)	Số lượng	Vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp							Ghi chú	
			Giáo viên					Thư viện	Thiết bị		
			Văn hóa	Văn hóa - TPT	Tiếng Anh	Âm nhạc	Tin học				
1	TH Hòa Hiệp	3	2							1	
2	TH Bưng Riềng	3	1			1				1	
3	TH Kim Đồng	2	1						1		
4	TH Gò Cát	1		1							
5	TH Xuyên Mộc	3	2							1	
6	TH Lê Minh Châu	2	2								
7	TH Trần Quốc Toản	1			1						
8	TH Phước Bửu	4	3	1							
9	TH Hồ Tràm	1					1				
10	TH Trần Phú	1								1	
11	TH Láng Sim	1	1								
12	TH Lương Thế Vinh	3	2					1			
13	TH Phước Tân	1								1	
14	TH Thanh Bình	1		1							

STT	Đơn vị có nhu cầu tuyển dụng (Trường)	Số lượng	Vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp							Ghi chú	
			Giáo viên						Thư viện	Thiết bị	
			Văn hóa	Văn hóa - TPT	Tiếng Anh	Âm nhạc	Tin học	Thể dục			
15	TH Trần Đại Nghĩa	2	1						1		
16	TH Thông Nhất	6	4		1					1	
17	TH Ngô Quyền	2	2								
18	TH Nguyễn Trường Tộ	3	3								
<b>Tổng cộng</b>		<b>40</b>	<b>24</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>6</b>	



ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUYÊN MỘC

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 3

**NHƯ CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO THUỘC  
UBND HUYỆN XUYÊN MỘC NĂM HỌC 2020-2021 (BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ)**

(Kèm theo Thông báo số 773 /TB-UBND ngày 25 / 5 /2020 của UBND huyện Xuyên Mộc)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

## PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Dán ảnh 4x6)

Vị trí dự tuyển<sup>(1)</sup>: .....

Đơn vị dự tuyển<sup>(2)</sup>: .....

### I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:..... Nam  Nữ

Dân tộc:..... Tôn giáo:.....

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp: ...../...../.....

Nơi cấp:.....

Số điện thoại di động để báo tin:..... Email:.....

Quê quán:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

.....

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):.....

.....

Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg

Thành phần bản thân hiện nay<sup>(4)</sup>:.....

Trình độ văn hóa:.....

Trình độ chuyên môn:..... Loại hình đào tạo:.....

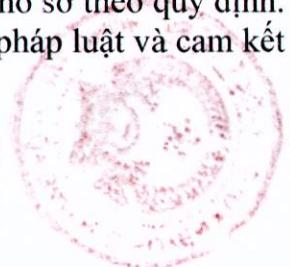
## II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO:

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

## III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU  
(Ký, ghi rõ họ tên)



### Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.
- (4) Nếu thí sinh đang làm việc thì ghi rõ công việc, cơ quan, đơn vị đang làm việc.